BAN QUẢN LÝ CÁC KCX VÀ CN TP. HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ & QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM

Lớp : Tiếng Anh - K12

Môn thi: **Ngữ pháp 2** Lần thi: **2** Giám thị 1: _____

Học kỳ: **2** Năm học: **2010 - 2011** Ngày thi: _____ Giám thị 2: _____

Cán bộ giảng dạy: _____ Phòng thi: _____ Giám thị 3: _____

Tổng số bài: _____ Số tờ: _____ Giám thị 4: _____

STT	MÃ SỐ	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	ĐIỂM SỐ	KÝ TÊN	ĐIỂM CHỮ	GHI CHÚ
1	1010110008	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	02/04/1992	7.0			
2	1010110011	Nguyễn Thế	Mỹ	03/09/1990				
3	1010110012	Nguyễn Thị Lệ	Mỹ	05/01/1990	5.0			
4	1010110013	Nguyễn Lu Y	Na	15/08/1990	5.0			
5	1010110023	Mai Nguyễn Mai	Trâm	17/01/1992				
6	1010110024	Lê Thùy	Trâm	19/03/1991	5.0			
7	1010110026	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	11/01/1991	5.0			

Ngày . . . . . tháng . . . . . năm . . . . .

CHỦ NHIỆM BỘ MÔN (KHOA)
(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁO VIÊN CHẤM THI
(Ký và ghi rõ họ tên)